

Bản án số: **13/2024/HNGĐ-ST**
Ngày 17 tháng 4 năm 2024
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : **Bà Đỗ Ngọc Thùy.**
Các Hội thẩm nhân dân : Ông Hoàng Văn Hạnh
Bà Bùi Thị Minh Hoa

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Kim Yến – Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy không tham gia phiên tòa.*

Trong ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 19/2024/TLST ngày 09 tháng 01 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXX-ST ngày 29 tháng 3 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngọc Thùy L, sinh năm 1984.

Nơi thường trú: Số 56, ngõ 189 đường N, tổ 10, phường T, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. (Có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1983.

Nơi thường trú: Số 105, tổ 7, phường T, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Số 1, ngõ 219 đường N, tổ 10, phường T, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Ngọc Thùy L trình bày về yêu cầu khởi kiện như sau:

Chị Ngọc Thùy L và anh Nguyễn Văn D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 17 tháng 01 năm 2005 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Vợ chồng chung sống đến năm 2013 thì nảy sinh mâu thuẫn nghiêm trọng, do anh D là người nghiện ma túy và phải đi cai nghiện 2 năm. Năm 2015 tiếp tục lại đi cai nghiện lần 2. Quá trình chung sống anh D thường xuyên đánh đập, chửi

bới vợ con và không chia sẻ với vợ kinh tế cũng như không có trách nhiệm với gia đình. Đỉnh điểm mâu thuẫn là tháng 9 năm 2021, do say rượu, anh D đã dùng dao chém vào mẹ chị L là bà Phạm Thị D gây thương tích 3%. Anh D đã không có trách nhiệm yêu thương vợ con mà còn vi phạm pháp luật và đạo đức. Hành vi này của anh D đã được cơ quan pháp luật xử lý và bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy tuyên xử hình phạt tù. Kể từ ngày đó, chị L và các con đã chuyển đi nơi khác vì quá sợ hãi, hai bên đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn từ rất lâu, không có khả năng hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài và xing được ly hôn.

- Về con chung: Chị L xác nhận anh chị có 02 con chung là: Nguyễn Thị Vân A, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2005 và Nguyễn Anh T, sinh ngày 18 tháng 7 năm 2011. Cháu Vân A đã thành niên nên không yêu cầu Tòa giải quyết. Chị L có nguyện vọng được nuôi cháu T, không yêu cầu anh D cấp dưỡng. Hiện nay hai con do chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị L hiện là giáo viên mầm non, thu nhập khoảng 10 triệu đồng/ tháng và có đủ điều kiện để nuôi con.

- Về tài sản, nhà đất chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Bị đơn – anh Nguyễn Văn D có tự khai tại Tòa án như sau:**

- Về Quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn D xác nhận anh và chị Ngạc Thùy L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 17 tháng 01 năm 2005 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng trong cuộc sống cũng có lúc xô xát và mâu thuẫn do anh D ham vui, say rượu, không làm chủ được hành vi, cũng có đánh vợ con. Hiện nay anh D đã thay đổi và đề nghị chị L cho cơ hội nhưng chị L đã đưa con đi khỏi nhà. Hơn một năm nay anh không được gặp con. Anh D biết mình cũng có cái sai nhưng anh không đồng ý ly hôn, anh mong muốn chị L cho anh cơ hội để gia đình đoàn tụ, con cái có bố, có mẹ.

- Về Con chung: Anh D xác nhận anh chị có 02 con chung là Nguyễn Thị Vân A, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2005 và Nguyễn Anh T, sinh ngày 18 tháng 7 năm 2011. Do anh không đồng ý ly hôn nên không yêu cầu về việc nuôi con và cấp dưỡng cho con.

- Về Tài sản chung: Anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về Nợ chung: Anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Chị L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện: xin ly hôn, yêu cầu được trực tiếp nuôi con Nguyễn Anh T, sinh ngày 18 tháng 7 năm 2011, không yêu cầu anh D cấp dưỡng cho con. Con chung Nguyễn Thị Vân A đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

- Anh D không đồng ý ly hôn, không yêu cầu giải quyết về con chung, tài sản chung và nợ chung. Trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn, thì anh D đồng ý để chị L trực tiếp nuôi con và sẽ cấp dưỡng cho con Nguyễn Anh T 2.000.000 đồng/tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy không tham gia phiên tòa nên không có quan điểm về tố tụng cũng như nội dung vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ ý kiến của nguyên đơn, bị đơn trả lời và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Chị Ngọc Thùy L xin ly hôn anh Nguyễn Văn D. Anh Dưng cư trú tại: Số 1, ngõ 219, đường N, tổ 10, phường T, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Đây là vụ án Hôn nhân gia đình, thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

- **Về Quan hệ hôn nhân:** Chị Ngọc Thùy L và anh Nguyễn Văn D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 17 tháng 01 năm 2005 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Hội đồng xét xử xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Chị L và anh D xác nhận, quá trình chung sống, vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn do anh D là người ham vui, hay uống rượu, không làm chủ được hành vi nên dẫn đến xô xát, sử dụng bạo lực với vợ con. Mâu thuẫn vợ chồng lên đến đỉnh điểm khi anh D gây thương tích cho bà Phạm Thị D là người mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc chị L từ khi còn nhỏ, dẫn đến việc bà D phải nhập viện còn anh D bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử 15 tháng tù. Hai bên đã ly thân từ năm 2021 đến nay. Các con anh chị cũng xác nhận mâu thuẫn của bố mẹ và luôn sống trong cảm giác sợ hãi.

Hội đồng xét xử xét thấy, mẫu thuẫn vợ chồng chị L, anh D đã hình thành từ nhiều năm, anh D là người nghiện ma túy, nghiện rượu nên không làm chủ được bản thân, đã nhiều lần sử dụng bạo lực với vợ con và người thân trong gia đình. Anh D đã không thực hiện nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Hai bên cũng xác nhận ly thân nhiều năm nay.

Quá trình giải quyết và tại phiên tòa, chị L đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, bản thân chị không còn tình cảm với anh D và không thể hàn gắn.

Anh D không đồng ý ly hôn và mong muốn đoàn tụ, nhưng anh thừa nhận nhiều năm liền không làm tròn trách nhiệm của một người chồng, người cha. Đến nay anh cũng không đưa ra được phương án để hóa giải mâu thuẫn.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử kết luận, hôn nhân của chị Ngọc Thùy L và anh Nguyễn Văn D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị L là có căn cứ cần được chấp nhận. Không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu không ly hôn của anh D. Hội đồng xét xử quyết định cho chị L được ly hôn anh D.

- **Về Con chung:** Chị L, anh D xác nhận có 02 con chung: Nguyễn Thị Vân A, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2005 và Nguyễn Anh T, sinh ngày 18 tháng 7 năm 2011.

Con Nguyễn Thị Vân A đã thành niên nên Tòa án không xét.

Chị Ngọc Thùy L có nguyện vọng nuôi con Nguyễn Anh T. Hiện cháu T đang ở cùng chị và do chị nuôi dưỡng, chăm sóc từ năm 2021 đến nay. Chị L có đủ điều kiện để nuôi con, bản thân cháu T có nguyện vọng được ở cùng mẹ. Tại phiên tòa, anh D đồng ý để chị L nuôi con và cấp dưỡng cho con 2.000.000 đồng/tháng. Hội đồng xét xử xét việc giao con cho ai nuôi phải đảm bảo điều kiện về vật chất, tinh thần để con phát triển bình thường về thể chất và tinh thần, đồng thời phù hợp với nguyện vọng của con nên quyết định giao cháu T cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ghi nhận sự tự nguyện anh D cấp dưỡng cho con 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung thành niên hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh D có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về Tài sản chung:** Chị Ngọc Thùy L và anh Nguyễn Văn D đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nên Hội đồng xét xử không xét.

- **Về Nợ chung:** Chị Ngọc Thùy L và anh Nguyễn Văn D không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xét.

[3] Án phí: Chị Ngọc Thùy L phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng các Điều 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn ly hôn của chị Ngọc Thùy L. Chị Linh được ly hôn anh Nguyễn Văn D.

2/ Về con chung: Con chung Nguyễn Thị Vân A, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2005, đã thành niên, nên không xét.

Giao con Nguyễn Anh T, sinh ngày 18 tháng 7 năm 2011 cho chị Ngọc Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con 2.000.000 đồng/ tháng (Hai triệu đồng). Việc nuôi con và cấp dưỡng cho con được thực hiện kể từ tháng 4 năm 2024 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh D có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3/ Về tài sản, nhà đất, vay nợ chung: Chị Ngọc Thùy L và anh Nguyễn Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

4/ Về án phí: Chị Ngọc Thùy L phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng số 0000305 ngày 04 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Anh Nguyễn Văn D phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng cho con.

5/ Quyền kháng cáo: Chị Ngọc Thùy L và anh Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKS Quận Cầu Giấy;
- CC Thi hành án Quận Cầu Giấy;
- Các đương sự;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Ngọc Thùy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa